**TIẾT 97-98 ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II -10**

**I.MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ KIỂM TRA HỌC KÌ II NGỮ VĂN 10 NĂM HỌC 2024-2025**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc** | Truyện ngắn của Thạch Lam | **0** | **4** | **0** | **2** | **0** | **1** | **0** | **0** | **60%** |
| **Tỉ lệ % điểm** | | |  | **30** |  | **20** |  | **10** |  | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá nhân vật trong tác phẩm truyện. | 0 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | **40%** |
| **Tỉ lệ điểm từng loại câu hỏi** | | |  | **10** |  | **10** |  | **10** |  | **10** | **40** |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ nhận biết** | | | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | **100%** |

**II. Bảng đặc tả các mức độ kiểm tra, đánh giá cuối kì 2, Ngữ Văn, lớp 10**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | **Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | | | Tổng % | |
| Nhận biết | | Thông hiểu | | Vận dụng | | Vận dụng cao | |  | |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn hiện đại | **Nhận biết:**  - Cơ sở xác định ngôi kể.  - Xác định nhân vật, chi tiết trong truyện.  - Nhận biết điểm nhìn trần thuật.  **Thông hiểu:**  - Nhận xét được giá trị cơ bản của tác phẩm **.**  - Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn.  **Vận dụng**:  - Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản tới quan niệm, cách nhìn của cá nhân với văn học và cuộc sống. | | **04** | | **02** | | **01** | | **0** | | **60%** | |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một tác phẩm văn học | **Nhận biết**:  - Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, của tác phẩm.  - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.  **Thông hiểu**:  - Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm, nhân vật.  - Phân tích, đánh giá được nghệ thuật xây dựng hình tượng nhân vật trong truyện.  - Nêu và nhận xét về nội dung, một số nét nghệ thuật đặc sắc.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng**:  - Nêu được những bài học, thông điệp rút ra từ tác phẩm.  - Thể hiện được sự đồng tình /không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm).  **Vận dụng cao:**  - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,…để tăng sức thuyết phục cho bài viết.  - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt đã học để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. | | **1** | | **1** | | **1** | | **1** | | **40%** | |
| ***Tỉ lệ %*** | | | |  | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | | **100%** |
| ***Tỉ lệ chung*** | | | |  | | **60%** | | | | **40%** | | | |  |

**III Hệ thống hóa các kiến thức đã học bà Bài 7-Quyền năng của người kể chuyện**

**1. Người kể chuyện ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba**

- Người kể chuyện ngôi thứ nhất là người kể xưng “tôi” hoặc dùng một hình thức tự xưng tương đương.

- Người kể chuyện ngôi thứ ba là người kể chuyện ẩn danh, không trực tiếp xuất hiện trong tác phẩm, không tham gia vào các sự việc, chỉ được nhận biết qua lời kể.

- Lời người kể chuyện là lời kể, tả, bình luận của người kể chuyện, có chức năng khắc hoạ bối cảnh, thời gian, không gian, miêu tả sự việc, nhân vật, thể hiện cách nhìn nhận, thái độ đánh giá đối với sự việc, nhân vật.

- Quyền năng của người kể chuyện thể hiện ở phạm vi miêu tả, phân tích, lí giải và mức độ định hướng đọc trong việc cắt nghĩa, đánh giá sự kiện, nhân vật được khắc hoạ trong tác phẩm văn học.

**2. Cảm hứng chủ đạo** của một tác phẩm văn học là tình cảm, thái độ được thể hiện xuyên suốt tác phẩm đối với những vấn đề cuộc sống được nêu ra.

**IV. Cách làm bài văn Nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và nhân vật trong tác phẩm truyện.**

**1/Tìm hiểu yêu cầu của kiểu bài**

**- Chủ đề:** là vấn đề cơ bản được nêu ra trong văn bản. Chủ đề thể hiện sự quan tâm cũng như nhận thức của nhà văn đối với cuộc sống.

-  **Nhân vật:** có chức năng khái quát những tính cách, hiện thực cuộc sống và thể hiện quan niệm của nhà văn về cuộc đời

- **Yêu cầu khi viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm truyện về chủ đề và nhân vật:**

+ Giới thiệu được những thông tin khái quát về tác giả, tác phẩm.

+ Nêu nhận xét khái quát về giá trị của tác phẩm.

+ Nêu được nét riêng về chủ đề của tác phẩm.

+ Phân tích mối quan hệ gắn kết giữa chủ đề và các nhân vật trong tác phẩm.

+ Đánh giá khái quát về thành công hay hạn chế của tác phẩm nhìn từ mối quan hệ giữa chủ đề và nhân vật.

+ Phát biểu được tác động của chủ đề tác phẩm, nhân vật trong tác phẩm đối với bản thân.

**2/Dàn ý: ( phân tích, đánh giá nhân vật)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mở bài** (nhiệm vụ) | Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm, nhân vật |
| **Thân bài** (nhiệm vụ, luận điểm, luận cứ) | - Khái quát truyện.  - Phân tích nhân vật : Xuất thân, ngoại hình, hoàn cảnh, tâm trạng, phẩm chất  - Nghệ thuật xây dựng nhân vật  - Đánh giá nhân vật trong việc thể hiện chủ đề, rút ra ý nghĩa đối với cuộc sống |
| **Kết bài** (nhiệm vụ) | Khẳng định ý nghĩa của nhân vật |

**V. Luyện tập và vận dụng**

**ĐỀ: Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:**

**CÔ HÀNG XÉN**

*…Tâm vội vã bước mau. Trước đình, sân gạch rộng đầy bóng tối và yên lặng; con sấu đá vẫn phục yên trên bệ ở ngoài, hình dáng quen thuộc quá. Bỗng cô dừng lại; cô suýt va phải một người ở ngõ rẽ ra. Người kia cũng tránh sang bên, sát vào hàng rào. Nhưng Tâm nhận ra ngay: - Bác Mỹ đấy ư? Đi đâu mà tối thế? - Người kia tiến một bước, nhìn tận mặt: - Ai? A, cô Tâm, cô đi chợ về.*

*Tâm đã bước xa rồi, hàng tre vi vút thêm, trời lại lấm tấm mưa lạnh rơi xuống mặt. Cô đi qua nhà bà cụ Nhiêu rồi về đến ngõ. Cánh cửa gỗ chưa đóng. Cô xoay đầu đòn gánh đẩy cửa rồi bước vào. Tất cả cái tối tăm rét mướt, và cánh đồng hoang vắng cô để lại ở ngoài. Đây là nhà rồi. Mùi phân trâu nồng ấm sặc ngay vào cổ; thoáng qua, cô nghe tiếng chân trâu đập trong chuồng. Con Vá thấy động sủa lên, rồi chạy lại vấp vào chân quân quýt. Trong nhà mấy đứa em reo: - A, a! Chị Tâm đã về [...]*

*Bữa cơm ngon lành quá. Tâm ngồi ăn dưới con mắt hiền từ và thương mến của mẹ. Các em cô quây quần cả chung quanh, hỏi chuyện chợ búa của chị. Tâm ngắm nghía các nét mặt xinh xẻo, những con mắt thơ ngây lóng lánh dưới mái tóc tơ của các em: cô thấy lòng đầm ấm và tự kiêu, lòng người chị chịu khó nhọc để kiếm tiền nuôi các em ăn học […]*

*Tâm biết mình xinh nhất chợ. Bọn con trai cứ hay quanh quẩn chỗ cô ngồi và buông lời chòng ghẹo. Nhưng cô không để ý: Tâm thấy vững vàng ở giá trị và lòng cao quý của mình. Nàng đã đảm đang nuôi cả một nhà, với lại, trừ phi là cô gái hư không kể, còn ai ở địa vị nàng cũng phải tảo tần buôn bán như thế. [….]*

*Sáng sớm hôm sau, trong gió bấc lạnh, Tâm đã mở cổng gánh hàng lên chợ. Sương trắng còn đầy ở các ngõ trong làng; mùi rơm rác và cỏ ướt thoang thoảng bốc lên, mùi quen của quê hương và của đất mầu khiến Tâm thấy dễ chịu và thêm can đảm. Nàng rảo bước cho mau chóng đến chợ.*

*Cái đòn gánh cong xuống vì hàng nặng, kĩu kịt trên mảnh vai nhỏ bé theo nhịp điệu của bước đi. Chịu khó, chịu khó từng tí một, hết bước nọ sang bước kia, cứ thế mà đi không nghĩ ngợi. Tâm thấy ngày nay cũng như mọi ngày, ngày mai cũng thế nữa; tất cả cuộc đời nàng lúc nào cũng chịu khó và hết sức, như tấm vải thô dệt đều nhau. Có phải đâu chỉ một mình cô; trong những lũy tre xanh kia, bao nhiêu người cũng như cô, cũng phải chịu khó và nhọc nhằn, để kiếm tiền nuôi chồng, nuôi con, nuôi các em. [….]*

*Ngày về nhà chồng, Tâm buồn rầu không thiết gì trang điểm. Nàng gọi các em vào trong buồng để từ biệt: Lân và Ái níu lấy cổ, Tâm quấn quýt không muốn rời ra. Nàng âu yếm dặn dò: - Các em ở nhà chịu khó ăn học nhé, đừng để cho thầy u phải phiền lòng. Rồi tháng tháng chị sẽ gửi tiền về cho các em tiêu […]*

*Về nhà chồng được vài hôm, Tâm lại phải đi bán hàng ngay để khỏi mất mấy phiên chợ tết. Nhà chồng nàng cũng nghèo, nhà cửa không có gì. Cậu Bài dạy học trong làng được dăm bảy đồng bạc lương. Bao nhiêu việc chi tiêu trong nhà lại trông cả vào mình nàng.*

*Bây giờ gánh hàng trở nên nặng quá trên đôi vai nhỏ bé. Chiếc đòn gánh càng cong xuống và rên rỉ. Ngoài giang sơn nhà chồng nàng phải gánh vác, Tâm lại còn lo sao kiếm được đủ tiền để thêm cho các em ăn học. Trong sương muối sớm rét và giá lạnh, nàng đã phải bước ra ngõ để đi chợ rồi. Trên con đường mấp mô và đất rắn, Tâm bước những bước nhỏ và mau. Đời nàng lại khó nhọc và cố sức kế tiếp nhau […].*

(Trích *“Cô hàng xén”*, Thạch Lam, NXB Văn hóa Thông tin, 2007, tr. 165**)**

**Câu 1.** Xác đinh ngôi kể.

**Câu 2.** Chỉ ra nhân vật chính trong văn bản.

C**âu 3.** Những từ ngữ nào trong văn bản xuất hiện nhiều lần để diễn tả về cuộc đời của Tâm*?*

**Câu 4**. Xác định điểm nhìn của tác phẩm.

**Câu 5**. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê được sử dụng trong câu văn sau: *“. Có phải đâu chỉ một mình cô; trong những lũy tre xanh kia, bao nhiêu người cũng như cô, cũng phải chịu khó và nhọc nhằn, để kiếm tiền nuôi chồng, nuôi con, nuôi các em.”*

**Câu 6.** Nhận xét về tấm lòng nhân đạo của Thạch Lam được thể hiện trong văn bản.

**Câu 7.** Từ nội dung văn bản, anh/chị hãy viết đoạn văn khoảng 5 – 7 dòng, trình bày ý nghĩa của sự yêu thương trong cuộc sống.

**Phần II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết một bài văn nghị luận phân tích nhân vật Tâm trong đoạn trích “*Cô hàng xén”* của Thạch Lam.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | Ngôi kể: ngôi thứ 3 |
| **2** | Tâm |
| **3** | Những từ ngữ nào xuất hiện nhiều lần để diễn tả về cuộc đời của Tâm trong văn bản là: Chịu khó, hết sức, khó nhọc. |
| **4** | Điểm nhìn trong văn bản: |
| **6** | - Biện pháp liệt kê: *nuôi chồng, nuôi con, nuôi các em*  - Tác dụng:  + Làm cho câu văn giàu hình ảnh, sinh động; tăng sức gợi hình, gợi cảm.  + Khắc họa nỗi khổ cực của chị Tâm khi phải làm lụng vất vả. Qua đó bày tỏ thái độ cảm thông, thương xót của tác giả. |
| **7** | - Tấm lòng nhân đạo của Thạch Lam:  + Cảm thông, thương xót đối với thân phận người phụ nữ, họ là nạn nhân của XH PK .  + Trân trọng, ngợi ca những phẩm chất tốt đẹp của người lao động: siêng năng,chăm chỉ, cần cù, biết hi sinh vì người khác.  + Lên án, phê phán xã hội PK nhiều bất công, ngang trái. |
| **8** | Yêu thương là truyền thống quý báu của dân tộc ta.  Yêu thương giúp xây dựng những mối quan hệ xã hội tốt đẹp.  Yêu thương chữa lành những tổn thương, là thái độ tích cực trong cuộc sống mà mỗi người cần phải có. Cả người cho đi và người nhận lại đều cảm thấy hạnh phúc, thấy cuộc sống có ý nghĩa hơn. |
| **VIẾT** | |
| **Anh/Chị hãy phân tích nhân vật Tâm trong đoạn trích trên (Trích truyện ngắn *Cô hàng xén* của Thạch Lam).** | |
| **\* Giới thiệu vấn đề nghị luận:**  - Giới thiệu tác giả, tác phẩm và chủ đề truyện.  - Giới thiệu nhân vật Tâm (qua đoạn trích trên). | |
| **\* Phân tích nhân vật Tâm:**  - Tóm tắt sơ lược đoạn trích.  - Phân tích nhân vật Tâm – cô hàng xén:  + Hoàn cảnh.  + Hành động và diễn biến tâm trạng:  ++ Hành động:  **.** Khi trời tối muộn: *Tâm vội vã bước mau…. Tâm đã bước xa rồi, trời lại lấm tấm mưa lạnh rơi xuống mặt.*  **.** Trong sương muối sớm rét, giá lạnh: *Nàng rảo bước cho mau chóng đến chợ…. Cái đòn gánh cong xuống vì hàng nặng, kĩu kịt trên mảnh vai nhỏ bé theo nhịp điệu của bước đi. Chịu khó, chịu khó từng tí một, hết bước nọ sang bước kia…*  **.** Sau khi lấy chồng: *phải đi bán hàng ngay để khỏi mất mấy phiên chợ tết….…... Trên con đường mấp mô và đất rắn, Tâm bước những bước nhỏ và mau.*  🡪 Tâm vất vả, chịu thương chịu khó, nhanh nhẹn, tháo vát, làm việc cần mẫn, không ngơi nghỉ bất kể nắng mưa sớm tối vì lo cho gia đình và các em. Cuộc đời của Tâm là những chuỗi ngày khó nhọc và cố sức kế tiếp nhau.  ++ Tâm trạng:  **.** Muốn nhanh chóng trở về nhà “vội vã bước…  **.** Cảm giác bình yên, hạnh phúc bên gia đình: *“Tất cả cái tối tăm rét mướt, và cảnh đồng hoang vắng cô để lại ở ngoài. Đây là nhà rồi…. Bữa cơm ngon lành quá. Tâm ngồi ăn dưới con mắt hiền từ và thương mến của mẹ*”;  **.** Thấy lòng đầm ấm và tự kiêu khi có thể lo được cho các em và gia đình.  **.** Ngày lấy chồng: cô buồn rầu, quấn quýt không muốn rời xa gia đình  **.** Về nhà chồng: cô gồng mình lo toan cho chi tiêu nhà chồng và các em: *“Bây giờ gánh hàng trở nên nặng quá trên đôi vai nhỏ bé. Chiếc đòn gánh càng cong xuống và rên rỉ. Ngoài giang sơn nhà chồng nàng phải gánh vác, Tâm lại còn lo sao kiếm được đủ tiền để thêm cho các em ăn học”*  🡪 Tâm là cô gái tần tảo, hiền hậu, rất yêu thương các em và gia đình, hiểu và tự hào với trách nhiệm bổn phận, vai trò của mình với gia đình, giàu đức hi sinh…như bao người phụ nữ khác.  🡪 Nhân vật Tâm được khắc hoạ chủ yếu qua những dòng tâm trạng chảy trôi và lời của người kể chuyện, qua đó bộc lộ hình ảnh cô hàng xén sống nội tâm, sâu sắc, chín chắn, không lời than vãn với sự khó nhọc và gánh nặng gia đình đè trên đôi vai của mình.  **-** Đánh giá nội dung và nghệ thuật của đoạn trích:  **+** Nội dung:  **++** Thông qua nhân vật cô hàng xén, nhà văn Thạch Lam tái hiện chân thực số phận bất hạnh của người phụ nữ lao động nghèo trong xã hội Việt Nam trước Cách mạng.  **++** Tác giả bày tỏ lòng đồng cảm, xót xa, yêu thương và trân trọng trước cuộc sống vất vả, thầm lặng, chịu đựng, giàu lòng hi sinh của những người phụ nữ trong xã hội cũ…  + Nghệ thuật:  ++ Ngôi kể (ngôi thứ ba);  ++ Cốt truyện nhẹ nhàng, sâu sắc, thâm trầm, thường để lại một ấn tượng ngậm ngùi, thương xót.  ++ Xây dựng nhân vật chân thực, tinh tế: ít lời nói, hành động, chủ yếu thể hiện qua những dòng tâm trạng…  ++ Ngôn ngữ, hình ảnh giàu giá trị biểu cảm. | |